

UBND QUẬN DƯƠNG KINH
TRƯỜNG THCS ANH DŨNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 279/KH-THCSAD

Anh Dũng, ngày 14 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là Bộ chỉ số);

Căn cứ Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQTU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 11/3/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về Chuyển đổi số quận Dương Kinh năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1115/KH-SGDĐT ngày 09/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 197/KH-GDĐT ngày 20/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo quận giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 981/KH-GDĐT ngày 14/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Trường THCS Anh Dũng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Giáo dục Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục



vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025” tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hoá thông tin, dữ liệu trên CSDL ngành GDĐT, kết nối với các Hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn ngành Giáo dục, cơ sở dữ liệu dùng chung (DSS) của quận nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện cải cách hành chính, triển khai thí điểm học bạ số cấp THCS.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị, dạy học; kiểm tra, đánh giá; triển khai xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ AI trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, công nhận mức chuyển đổi số trong nhà trường theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp quản lý, trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Giúp đội ngũ CB, GV, NV kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; từ đó đề ra những giải pháp kịp thời phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường trong thời điểm hiện tại và tầm nhìn đến những năm học tiếp theo; tăng cường thúc đẩy đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, khai thác, sử dụng hiệu quả một số tính năng của công nghệ AI trong quản lý, dạy học, phát huy đổi mới sáng tạo của giáo viên, tạo hứng thú học tập, ham mê nghiên cứu cho từng đối tượng học sinh, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

2. Yêu cầu

- Cập nhật, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện của các cấp quản lý về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục và các văn bản có liên quan đến công tác chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.

- Tổ chức rà soát các nhiệm vụ đã đề ra theo kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số của nhà trường giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong năm học 2024-2025; trong đó chỉ ra rõ các nhiệm vụ cụ thể sẽ

triển khai thực hiện trong năm học, điều chỉnh, bổ sung những nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm, tình hình nhà trường trong giai đoạn hiện nay, mỗi nhiệm vụ cần có chỉ tiêu và những giải pháp thực hiện cụ thể.

- Nội dung, nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phải phù hợp với đối tượng, tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện nghiêm túc, tích cực trong công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp quản lý, trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục; chỉ ra những ưu khuyết điểm, tồn tại hạn chế, nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý và khi có yêu cầu.

II. NỘI DUNG

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

* Chỉ tiêu:

- Xây dựng Kế hoạch dạy học trực tuyến theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 928/GDĐT ngày 01/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến năm học 2024-2025;

- Tiếp tục thực hiện Quản lý hồ sơ trên phần mềm.

- 100% CB, GV ứng dụng CNTT trong giảng dạy; tham gia đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn> hoặc <https://www.youtube.com/@igiaoduc>. Mỗi GV tham gia đóng góp ít nhất 02 sản phẩm/năm vào kho học liệu dùng chung.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến đảm bảo tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (theo hướng dẫn tại Công văn số 2688/SGDĐT-GDTrH ngày 05/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến từ năm học 2024-2025; Công văn số 928/GDĐT ngày 01/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến năm học 2024-2025) đạt trung bình tối thiểu 10% ở bậc trung học phù hợp với điều kiện

bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Triển khai hệ thống phần mềm quản lý Thư viện điện tử tích hợp kho học liệu số (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; thúc đẩy văn hóa đọc, tạo thói quen đọc sách phù hợp đối với giáo viên, học sinh trong nhà trường.

- 100% GV tham gia soạn giảng, thực hiện các tiết dạy trên Phòng học thông minh, ít nhất 2 tiết/năm.

* Giải pháp

- Làm tốt công tác tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số trong nhà trường.
- Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác ứng dụng CNTT, CDS cho đội ngũ CB, GV trong nhà trường.

- Đưa các Tiêu chí về thực hiện CDS vào Tiêu chí đánh giá thi đua của nhà trường.

- Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung các trang thiết bị điện tử, máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Đẩy mạnh triển khai phần mềm Quản lý hồ sơ số sách điện tử tích hợp chữ ký số hỗ trợ lưu trữ hồ sơ số sách điện tử, hồ sơ giấy sau khi số hóa hàng năm sắp xếp khoa học, hỗ trợ công tác truy xuất, tìm kiếm dễ dàng, tiện dụng; Hỗ trợ cán bộ quản lý trong việc ký số các loại hồ sơ, văn bản ngay trên phần mềm, giáo viên trình ký trực tuyến thuận tiện giảm thiểu thời gian, công sức và chi phí, phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập trong nhà trường đảm bảo chất lượng, tránh được nguy cơ mất mát, hư hỏng bởi các lý do không mong muốn từ hồ sơ giấy. Phần mềm được tích hợp với phần mềm Công kiểm định chất lượng giáo dục trong việc truy xuất minh chứng, hỗ trợ Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục quản lý hồ sơ điện tử, chứng thư số và ký duyệt hồ sơ.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu, an ninh an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

1.2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

*** Chỉ tiêu:**

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện phần mềm quản lý trường học tại địa chỉ: <https://csdl.haiphong.edu.vn> kết nối với Hệ thống CSDL ngành GDĐT, đảm bảo thực hiện các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt từ Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT đến Hệ thống CSDL ngành của nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng chữ kí số phục vụ công tác chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn...

- Nâng cấp, triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (Hướng dẫn tại Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục xóa mù chữ).

- Tham gia đầy đủ các cuộc hội nghị trực tuyến do các

*** Giải pháp:**

- Thành lập BCD thực hiện CSDL ngành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Tích cực tham mưu với các cơ quan quản lý cấp trên tạo điều kiện, hỗ trợ nguồn lực để triển khai học bạ số; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT (tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân).

- Tiếp tục triển khai mở rộng CSDL ngành GDĐT thành phố, kết nối với Hệ thống CSDL dùng chung (DSS) của quận, liên thông đến Hệ thống CSDL của các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở vật chất và chuyển đổi số), cơ sở dữ liệu dân cư nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ <https://csdl.haiphong.edu.vn>) bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT; cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo định kỳ (đầu năm, giữa năm và cuối năm học); đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh phục vụ tiểu học, THCS phục vụ công tác ký sổ, ban hành học bạ số, xét và công nhận tốt nghiệp cho học sinh lớp 9 và thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

- Nâng cấp, triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (Hướng dẫn tại Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục xóa mù chữ).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông định kỳ (đầu năm, giữa năm và cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục (Hướng dẫn tại Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 của Bộ GDĐT ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục), quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT (tại Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức hội nghị, hội thảo qua mạng internet và tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018, chương trình Giáo dục mầm non mới; tiếp tục triển khai hiệu quả hội nghị trực tuyến giữa Sở GDĐT, Phòng GDĐT với các đơn vị tham gia.

1.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

* Chỉ tiêu:

- 100% PHHS áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu với CSDL ngành.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm Tuyển sinh đầu cấp.

* Giải pháp:

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho PHHS về những lợi ích khi áp dụng thanh toán không bằng tiền mặt.

- Giao đ/c Phó Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp phụ trách công tác Tuyển sinh đầu cấp. Chỉ đạo các thành viên triển khai công tác tuyển sinh trên Hệ thống

tuyển sinh đầu cấp; thường trực hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc, hướng dẫn PHHS trong quá trình đăng kí.

2. Một số giải pháp cơ bản

a) Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

- Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, CNTT trong nhà trường. Phân công đ/c Phó Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách và giáo viên kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

b) Triển khai đánh giá, tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

c) Tăng cường công tác thể chế: tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân (Hướng dẫn tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân), quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

d) Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang bị triển khai ứng dụng CNTT trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học hiệu quả và thiết thực:

- Rà soát, sửa chữa, mua sắm bổ sung máy tính để dạy môn Tin học, tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 02 học sinh học chung 01 máy tính Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học;

- Vận hành phòng học thông minh đạt hiệu quả tối đa.

- Rà soát và tham mưu các cấp quản lý về mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet kết nối (có dây hoặc không dây) đến từng phòng học, phòng chức năng, hệ thống wifi tốc độ cao phủ sóng toàn trường; đầu tư thiết

KINH
ĐỒ
NG
HỒNG

bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS, ...) cho hệ thống mạng cục bộ và phần mềm bản quyền cho máy tính của các cơ sở giáo dục;

- Sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến;

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn đối với hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...); thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của Hệ thống CSDL ngành. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

đ) Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, nhân viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (ngày 10 tháng 10) hàng năm.

e) Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của 100% CB, GV, NV trong nhà trường (lồng ghép chung vào kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ bám sát mục đích, yêu cầu tại kế hoạch này;

- Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; phân công lãnh đạo phụ trách và cán bộ làm đầu mối thực hiện triển khai các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục;

- Tổ chức rà soát, tổng hợp số liệu về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; gửi dữ liệu báo cáo đầu năm học trên Hệ thống CSDL ngành (đảm bảo tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống) **trước ngày 07/10/2024**;

- Triển khai thực hiện tự đánh giá mức độ thực hiện chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT, nộp hồ sơ tự đánh giá về Phòng GDĐT theo quy định; công khai mức độ thực hiện chuyển đổi số của đơn vị trên cổng thông tin điện tử sau khi có quyết định công nhận của Phòng GDĐT.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, thống kê giáo dục năm học 2024-2025; nộp báo cáo về Phòng GDĐT (đ/c Đào Văn Sỹ nhận) bằng 02 hình thức (bản mềm word và bản PDF có dấu đỏ và chữ ký của Hiệu trưởng qua Hệ thống quản lý văn bản điện tử <https://hpnet.vn>): gửi báo cáo kết quả triển khai thực nhiệm vụ chuyển đổi số định kỳ **trước ngày 27** hàng tháng; gửi báo cáo sơ kết về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục **trước ngày 18/01/2025**, báo cáo kết quả triển khai thực hiện cuối năm học **trước ngày 23/5/2025**; thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Anh Dũng. Yêu cầu CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề cần trao đổi, những vướng mắc cần tháo gỡ, đề nghị các đơn vị liên hệ kịp thời về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thanh Thảo

T.P. HẢI P.